TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: **54** /2018/QĐST - HNGĐ	*Sơn Động, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 62/2018/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn : Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn : Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 83, 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung; Giao cho anh Nguyễn Văn T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Bích P, sinh ngày 24/9/2011, chị Hoàng Thị H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 24/01/2015; chị H, anh T có quyền thăm con sau khi ly hôn, không ai được cản trở quyền này của chị H, anh T.

Về cấp dưỡng nuôi con anh T, chị H không có yêu cầu.

2.2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; chị Hoàng Thị H chịu 150.000đ án phí DSST ly hôn (chị H xin chịu cả phần của anh T); chị H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/ 006909, ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, được khấu trừ vào tiền án phí 150.000đ, hoàn trả chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn